

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 194/2024/HS-ST

Ngày: 16-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Bà Dương Thị Bạ.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Lê Hà Giang, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà:** Bà Trần Thị Thu Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 215/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Thái B, sinh năm 1993; nơi sinh: tỉnh Bạc Liêu; nơi thường trú: Số B, khóm B, phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị H1; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án:

Ngày 20/11/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 134/2013/HSST (chấp hành xong án phạt tù ngày 03/01/2014), chưa xóa án tích;

Ngày 27/12/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 108/2019/HSST (chấp hành xong án phạt tù ngày 17/5/2022), chưa xóa án tích;

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/8/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 79/2015/HSST. Ngày 10/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 96/2015/HSST. Tổng hợp hình phạt 02 bản án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù (chấp hành xong án phạt tù ngày 18/9/2016 và đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/6/2023 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Tân C, sinh năm 1995; nơi thường trú: Ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nơi tạm trú: Số A, đường V, khu phố T, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Huỳnh Quốc T, sinh năm 1987; nơi thường trú: Số B, khóm B, phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thái B không có nghề nghiệp ổn định và cần tiêu xài cá nhân nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 09/06/2023, B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ biển số 94F1-249.15 đến khu vực phường V, thành phố T để tìm sơ hở của người dân nhằm lấy trộm tài sản đem bán. Khi đến đường V 30 thì phát hiện cửa tiệm NT SPA của ông Nguyễn Tân C đang mở cửa, trên ghế gọi đầu gần cửa ra vào có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu xanh, dung lượng 64Gb đang sạc pin và không có người trông coi. B dừng xe trước cửa tiệm và đi bộ vào bên trong dùng tay phải lấy điện thoại cất giấu vào túi quần bên phải phía trước rồi đi ra lấy xe bỏ chạy về hướng phường T. Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, ông C lấy điện thoại khác dò định vị của điện thoại di động Iphone 12 thì thấy đang di chuyển trên đường B thuộc phường T nên ông C điều khiển xe mô tô đi theo. Khi đến trước nhà số A khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, thấy B đang ngồi trên xe mô tô và trên tay đang cầm điện thoại Iphone 12 thì ông C giữ B lại và trình báo Công an phường T đến đưa B về trụ sở làm việc.

Tại biên bản và bản kết luận định giá tài sản ngày 16/6/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh, dung lượng 64Gb có trị giá 6.400.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 80/CT-VKS -TA ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Huỳnh Thái B về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Dại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Huỳnh Thái B mức hình phạt tù 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và Về xử lý vật chứng: Không có.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan để vụ án vẫn giữ nguyên ý kiến trong quá trình điều tra và không trình bày gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và trong nội dung đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 09/6/2023, tại địa chỉ số A khu phố T, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, màu xanh, dung lượng 64Gb trị giá 6.400.000 đồng của bị hại Nguyễn Tân C. Bị cáo có hai tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Huỳnh Thái B về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì tham lam, tư lợi bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã

hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ lại hành vi phạm tội của mình, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Tân C đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, màu xanh, dung lượng 64Gb và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Honda Wave màu sơn đỏ, biển số 94F1-249.15, số khung: 09053Y391746, số máy: HC09E0391874. Chiếc xe mô tô này của ông Huỳnh Quốc T đứng tên sở hữu. Ông T cho em ruột là Huỳnh Thái B mượn để làm phương tiện đi lại, không biết việc bị cáo sử dụng phương tiện để phạm tội và có yêu cầu được nhận lại xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe nêu trên cho ông T là có căn cứ.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thái B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thái B 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng và về trách nhiệm dân sự: Không có.

3. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thái B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

